

DỰ TOÁN CHI KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BHYT NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Công văn số /BHXH-KHĐT ngày tháng năm 2021 của BHXH Việt Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Ước thực hiện năm hiện hành	Dự kiến năm 2022		
				Dự kiến năm KH	Năm KH so với UTH năm HH	
					Tăng, giảm	Tỷ lệ %
A	B	1	2	3	4=3-2	5=3:2
I	Số người tham gia BHYT	1,435,001	1,416,387	1,429,772	13,385	100.95%
II	Số thu BHYT	1,351,412	1,317,716	1,338,841	21,125	101.60%
III	Quỹ KCB BHYT (90% số thu)	1,216,271	1,185,944	1,204,957	19,013	101.60%
IV=1....+3	Tổng dự toán tại tỉnh	1,221,177	1,167,700	1,505,160	337,459	128.90%
1	Chi CSSK ban đầu	10,810	11,461	11,958	497	104.34%
1.1	HSSV	9,739	10,177	10,498	321	103.15%
1.2	Trẻ em dưới 6 tuổi	1,020	1,211	1,373	162	113.38%
1.3	Y tế cơ quan	51	73	87	14	119.18%
2	Chi thanh toán trực tiếp	1,010	1,183	1,273	90	107.58%
3	Chi KCB phát sinh tại cơ sở y tế	1,209,357	1,155,056	1,491,929	336,873	129.17%
3.1	Chi KCB thanh toán theo phí dịch vụ	1,209,357	988,990	1,181,478	192,487	119.46%
3.2	Chi KCB thanh toán theo định suất		166,066	310,452	144,385	186.94%
V	Dự toán/Số kiểm tra	1,291,168	1,240,368	1,338,508	98,140	107.91%
VI	Vượt dự toán (-)/Thừa dự toán (+)	69,991	72,668	-166,652	-239,319	-229.33%
	Tỷ lệ vượt/thừa	5.42%	5.86%	-12.45%		

Bình Định, ngày 02 tháng 10 năm 2021

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

TP. Giám định BHYT
(Ký, họ tên)

TP. Kế hoạch - Tài chính
(Ký, họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên)